

Số: 10/2024/NDP-CBTT

Tp.HCM, ngày 23 tháng 04 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9
- Mã chứng khoán : NDP
  - Địa chỉ : 299/22 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP.HCM
  - Điện thoại liên hệ : 028 3868 7347 - 028 3868 7355
  - E-mail : hien.ntl@nadyphar.vn

### 2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9 công bố thông tin về việc bổ sung tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/04/2024 tại đường dẫn: <https://www.nadyphar.com.vn/quanhecodong/Congbothongtin>

Đại diện tổ chức  
Người UQ CBTT



Nguyễn Thị Lưu Hiền



NADYPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9  
NADYPHAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ..... /2024/TT\_NDP

TP.HCM, ngày 08 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9.

### **Kính trình: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông :

1. Thông qua những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9 ( bản dự thảo kèm theo).
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của công ty.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với cơ quan chức năng theo quy định.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định nội bộ khác (nếu có) có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét và chấp thuận.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông ;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: P.HCNS.





## BẢNG TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

### 1. Lý do sửa đổi, bổ sung :

- Bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 19 ngày 19/01/2024.
- Bổ sung, điều chỉnh một số nội dung liên quan đến việc tổ chức đại hội đồng cổ đông.

### 2. Căn cứ pháp lý :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật chứng khoán
- Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302404048 thay đổi lần thứ 19 ngày 19/01/2024.

### 3. Một số điểm lưu ý:

- Đây là bản tổng hợp, giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ nên sẽ có những điểm chưa hợp lý trong việc đánh số thứ tự điều, khoản, mục. Các sai sót về số thứ tự điều, khoản, mục sẽ được cập nhật sau khi nội dung Bản dự thảo bổ sung, sửa đổi Điều lệ được thông qua nhằm đảm bảo tính hợp lý mà không cần ghi nhận chi tiết vào bảng tổng hợp.
- Ngoài các điều khoản bổ sung/sửa đổi, các điều khoản khác không được đề cập sẽ giữ nguyên không thay đổi.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P.CHỦ TỊCH *h*



*Nguyễn Nguyên Chanh*

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p><b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b></p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu ( Chi tiết: Sản xuất dược phẩm )</li> <li>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình ( Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm. Bán buôn trang sức. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn, xuất nhập khẩu mỹ phẩm; Bán buôn dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; kinh doanh thuốc y học cổ truyền; Bán buôn nguyên liệu làm thuốc)</li> <li>- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: Gia công, sản xuất bao bì dược phẩm).</li> <li>- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê ( Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê mặt bằng. Đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Cho thuê văn phòng. Cho thuê kho )</li> <li>- Sản xuất thực phẩm chức năng.</li> <li>- Bán buôn thực phẩm ( Kinh doanh thực phẩm chức năng. Bán buôn, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng).</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải ( Chi tiết: Dịch vụ logistic trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).</li> <li>- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh ( Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh).</li> </ul>	<p><b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b></p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu ( Chi tiết: Sản xuất dược phẩm )</li> <li>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình ( Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm. Bán buôn trang sức. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn, xuất nhập khẩu mỹ phẩm; Bán buôn dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; kinh doanh thuốc y học cổ truyền; Bán buôn nguyên liệu làm thuốc)</li> <li>- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: Gia công, sản xuất bao bì dược phẩm).</li> <li>- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê ( Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê mặt bằng. Đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Cho thuê văn phòng. Cho thuê kho )</li> <li>- Sản xuất thực phẩm chức năng.</li> <li>- Bán buôn thực phẩm ( Kinh doanh thực phẩm chức năng. Bán buôn, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng).</li> <li>- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải ( Chi tiết: Dịch vụ logistic trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).</li> <li>- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh ( Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh).</li> </ul>	<p>Bổ sung ngành nghề kinh doanh theo nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 19 ngày 19/01/2024</p>

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, trang thiết bị y tế).</li> <li>- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.</li> <li>- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán buôn bạc và kim loại quý, trừ mua bán vàng miếng).</li> <li>- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh ( Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức. Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ).</li> <li>- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ. Bán buôn đồ lưu niệm. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).</li> <li>- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh ( Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm).</li> <li>- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng ( Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.</li> <li>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác ( Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, trang thiết bị y tế ).</li> <li>- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.</li> <li>- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán buôn bạc và kim loại quý, trừ mua bán vàng miếng).</li> <li>- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh ( Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức. Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ).</li> <li>- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ. Bán buôn đồ lưu niệm. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).</li> <li>- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh ( Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm).</li> <li>- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng ( Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế ).</li> <li>- Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế (không hoạt động tại trụ sở).</li> <li>- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất, gia công trang thiết bị bảo hộ y tế, khẩu trang, kính, găng tay các loại; Sản xuất, gia công dây thun, nguyên vật liệu sản xuất khẩu trang).</li> <li>- Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp</li> </ul>	

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác)</li> <li>- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.</li> <li>- Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh).</li> <li>- Dịch vụ đóng gói (Chi tiết: Dịch vụ bảo quản thuốc (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).</li> <li>- Giáo dục nhà trẻ</li> <li>- Giáo dục tiểu học</li> <li>- Giáo dục trung học cơ sở</li> <li>- Giáo dục trung học phổ thông</li> <li>- Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)</li> <li>- Đào tạo đại học (không hoạt động tại trụ sở)</li> <li>- Giáo dục thể thao và giải trí</li> <li>- Giáo dục văn hoá nghệ thuật (không hoạt động tại trụ sở)</li> <li>- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (trừ dạy về tôn giáo; các trường của các tổ chức Đảng - Đoàn thể)</li> <li>- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)</li> </ul>	

**Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
  - a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

**Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
  - a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ/phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

Có 02 hình thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết;
- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết;

Tùy theo nội dung vấn đề cần lấy ý kiến của cổ đông, chủ tọa có thể sử dụng cách thức biểu quyết phù hợp.

- Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn đề lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

- Cách thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội

Bổ sung hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết và), Bổ phiếu điện tử/hình thức điện tử khác



NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bỏ phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: thực hiện bằng phiếu bầu cử được phát tại Đại hội đồng cổ đông theo số cổ phần sở hữu của cổ đông.</li> </ul> <p><b>b. Bỏ phiếu điện tử/hình thức điện tử khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thông báo mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện bỏ phiếu điện tử sẽ được quy định tại Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông hoặc Hướng dẫn sử dụng Hệ thống trực tuyến.</li> </ul> <p><b>c.</b> Trường hợp Công ty tổ chức biểu quyết theo nhiều hình thức, cổ đông chỉ được lựa chọn 1 hình thức biểu quyết. Trường hợp cổ đông thực hiện bỏ phiếu theo cả hai hình thức đối với cùng một nội dung biểu quyết, hình thức bỏ phiếu điện tử sẽ được ưu tiên lựa chọn và phiếu biểu quyết truyền thống sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết.</p>	



NADYPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9  
NADYPHAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ..... /2024/TT\_NDP

TP.HCM, ngày 02 tháng 4.. năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị Nội bộ của Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9.

### **Kính trình: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông :

1. Thông qua những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty ( bản dự thảo kèm theo).
2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, kể cả việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ và tình hình thực tế của công ty.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét và chấp thuận.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng Cổ đông ;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: P.HCNS.



## BẢNG TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

### 1. Lý do sửa đổi, bổ sung :

- Bổ sung, sửa đổi quy định về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật chứng khoán.

### 2. Căn cứ pháp lý :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật chứng khoán
- Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020

### 4. Một số điểm lưu ý:

- Đây là bản Tổng hợp, giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế nên sẽ có những điểm chưa hợp lý trong việc đánh số thứ tự điều, khoản, mục. Các sai sót về tham chiếu, đánh số thứ tự điều khoản của Quy chế (nếu có) sẽ được cập nhật sau khi nội dung dự thảo bổ sung, sửa đổi Quy chế được thông qua nhằm đảm bảo tính hợp lý mà không cần ghi nhận chi tiết vào bảng tổng hợp.
- Ngoài các điều khoản bổ sung/sửa đổi, các điều khoản khác không được đề cập sẽ giữ nguyên không thay đổi

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P.CHỦ TỊCH *kh*



*Huỳnh Nguyễn Chanh*

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p><b>Điều 2. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. “ Công ty” là Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9</li> <li>b. “Điều lệ” là Điều lệ Công ty Cổ phần dược phẩm 2/9 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại từng thời kỳ.</li> <li>c. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</li> <li>d. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</li> <li>e. “Người điều hành” là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng Quản trị xét thấy cần bổ nhiệm bằng Nghị quyết của HĐQT và đưa vào thành phần Người điều hành tùy theo từng thời kỳ.</li> <li>f. “Người quản lý” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Phó Tổng Giám đốc phụ trách chuyên môn.</li> <li>g. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;</li> <li>h. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;</li> <li>i. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;</li> </ul>	<p><b>Điều 2. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. “ Công ty” là Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9</li> <li>b. “Điều lệ” là Điều lệ Công ty Cổ phần dược phẩm 2/9 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại từng thời kỳ.</li> <li>c. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</li> <li>d. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</li> <li>e. “Người điều hành” là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng Quản trị xét thấy cần bổ nhiệm bằng Nghị quyết của HĐQT và đưa vào thành phần Người điều hành tùy theo từng thời kỳ.</li> <li>f. “Người quản lý” là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Phó Tổng Giám đốc phụ trách chuyên môn.</li> <li>g. “Người có liên quan” là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;</li> <li>h. “Cổ đông” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;</li> <li>i. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;</li> <li>j. “Đại hội trực tuyến”: là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh Đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo</li> </ul>	<p>Bổ sung thêm một số nội dung liên quan đến tổ chức đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác</p> <p>Tách một số nội dung ra thành các điều khoản riêng cho dễ theo dõi</p>

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>dãi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.</p> <p>k. “Đại hội truyền thống”: là cuộc họp ĐHĐCĐ theo đó các cổ đông tham dự trực tiếp, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp tại một địa điểm nhất định mà không phải hình thức trực tuyến quy định tại khoản 9 Điều này.</p> <p>l. “Hệ thống trực tuyến”: là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.</p> <p>m. “Bỏ phiếu điện tử”: là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc tại đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.</p> <p>n. “Bỏ phiếu truyền thống”: là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời bằng văn bản về Công ty hoặc theo các hình thức khác được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và quy định pháp luật mà không phải hình thức bỏ phiếu điện tử.</p>	

**Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông như sau:**

Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp: Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Công ty đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ).

Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông: Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước

**Điều 4. Trình tự triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ theo trình tự sau đây:

1. Phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
2. Lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
3. Lập chương trình và nội dung cuộc họp, sắp xếp chương trình nghị sự và các tài liệu phù hợp, bố trí địa điểm, thời gian tổ chức Đại hội;
4. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
5. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
6. Công việc khác phục vụ cuộc họp.

**Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp**

1. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày liên trước ngày đăng ký cuối cùng. Việc công bố thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.
2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của Công ty và danh sách cổ đông do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp cho Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn;

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p>Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 6 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;</li> <li>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ [5%] cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;</li> <li>c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông</li> <li>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</li> </ol> <p>7. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 6 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p> <p>8. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông : Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp</p>	<p>3. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p><b>Điều 6. Thông báo triệu tập, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và Hệ thống trực tuyến trong trường hợp có tổ chức bỏ phiếu điện tử. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</li> <li>2. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và Hệ thống trực tuyến trong trường hợp có tổ chức bỏ phiếu điện tử. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</li> <li>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Trình tự, thủ tục gửi kiến nghị, chấp nhận hoặc từ chối kiến nghị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.</li> </ol>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p> <p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</p> <p>9. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p> <p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.</p> <p>Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</p> <p>10. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên [50%] tổng số phiếu biểu</p>	<p><b>Điều 7. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông và ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Đại hội đồng cổ đông có thể tổ chức theo hình thức Đại hội truyền thống hoặc Đại hội trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức tùy theo quyết định của người triệu tập Đại hội. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông theo các quy định sau đây:</p> <p>1. Trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Để chuẩn bị tốt cho công tác tổ chức Đại hội, Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty trước thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông hoặc đăng ký trực tuyến (nếu có) theo cách thức đăng ký cụ thể được hướng dẫn tại Thông báo mời họp.</p> <p>2. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Đối với Đại hội truyền thống và cổ đông đến dự họp trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</li> <li>- Khi đăng ký vào dự họp, người dự họp xuất trình bản chính các giấy tờ pháp lý của cá nhân cổ đông, Giấy đăng ký tham dự. Trường hợp ủy quyền, người dự họp phải cung cấp giấy ủy quyền phù hợp quy định tại khoản 3 Điều này và giấy tờ pháp lý của người được ủy quyền.</li> <li>- Tài liệu phục vụ cuộc họp được giao trực tiếp cho Cổ đông hoặc người đại diện ngay khi đăng ký xong.</li> </ul> <p>b. Đối với Đại hội trực tuyến và cổ đông chỉ tham dự thông qua Hệ thống trực tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để</li> </ul>	



QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>quyết .</p> <p>b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản a Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn [30 ngày], kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ [33%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên.</p> <p>c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Mục b khoản 10 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn [20] ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp</p> <p>11. Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả : Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp</p> <p>12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua :</p> <p>13.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ [65%] tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :</p>	<p>đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự. Công ty thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thông báo mời họp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự Đại hội đồng cổ đông và được xem là có mặt tại Đại hội nếu đã tuân thủ đúng, đầy đủ các trình tự, cách thức mà Hệ thống trực tuyến yêu cầu để xác thực tư cách cổ đông và đăng ký tham dự.</li> <li>- Cổ đông muốn tham dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Quy chế này và có nghĩa vụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến, trừ trường hợp cung cấp cho người đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại Khoản này tương tự như cổ đông.</li> <li>• Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.</li> <li>• Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.</li> </ul> </li> </ul> <p>c. Đối với Đại hội tổ chức kết hợp các hình thức quy định tại điểm a và b</p>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty ; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty ;</p> <p>d. Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p><b>13.2</b> Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên [50%] tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các điểm 13.1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p><b>13.3</b> Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p><b>13.</b> Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông : Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p><b>14.1</b> Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ</p>	<p>khoản này:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cổ đông đến dự họp trực tiếp tại Đại hội sẽ thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông theo quy định tại điểm a khoản này.</li> <li>- Các cổ đông chỉ dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông theo quy định tại điểm b khoản này.</li> <li>- Trường hợp cổ đông đã đăng ký dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến nhưng vẫn đến dự họp/ủy quyền dự họp trực tiếp thì Công ty tổ chức đăng ký cổ đông như quy định đối với cổ đông đến dự họp trực tiếp.</li> </ul> <p>3. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Đối với ủy quyền dự họp Đại hội truyền thống:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu biểu quyết được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</li> <li>- Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của người ủy quyền (nếu bên ủy quyền là cá nhân) hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức (nếu bên ủy quyền là tổ chức) và chữ ký của bên được ủy quyền.</li> <li>- Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</li> </ul>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p>trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ công ty.</p> <p><b>14.2</b> Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</p> <p><b>14.</b> Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p><b>15.1</b> Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây: Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; Chương trình họp và nội dung cuộc họp; Họ, tên chủ tọa và thư ký; Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp; Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>	<p>- - Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</li> <li>• Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</li> <li>• Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</li> </ul> <p>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p> <p>b. Đối với ủy quyền dự họp Đại hội trực tuyến trên Hệ thống trực tuyến: Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội trực tuyến theo các quy định sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phải có/nộp Giấy ủy quyền hợp lệ trước khi dự họp;</li> <li>- Hình thức ủy quyền thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản này hoặc hình thức khác do Hội đồng quản trị quyết định và thông báo cho cổ đông cùng với tài liệu Đại hội.</li> </ul> <p><b>Điều 8. Điều kiện tiến hành, hình thức và điều kiện thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty.</li> <li>2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</li> <li>3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo các điều</li> </ol>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
<p><b>15.2</b> Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p><b>15.3</b> Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	<p>kiện quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty.</p> <p><b>Điều 9. Cách thức biểu quyết trong họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>1. Cách thức biểu quyết:</b></p> <p>Đối với mỗi hình thức tổ chức Đại hội truyền thống hoặc Đại hội trực tuyến hoặc kết hợp, cổ đông có thể biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đối với mỗi nội dung biểu quyết:</p> <p>a. Bỏ phiếu truyền thống: bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội hoặc ủy quyền cho một người khác hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử);</p> <p>b. Bỏ phiếu điện tử: chỉ thực hiện trong trường hợp người triệu tập Đại hội đồng cổ đông quyết định áp dụng và thông báo đến cổ đông hình thức bỏ phiếu này.</p> <p>Để thực hiện bỏ phiếu điện tử, cổ đông phải đáp ứng các điều kiện để truy nhập và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến: có thiết bị kết nối internet và thực hiện thủ tục xác thực cổ đông (máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác, ...).</p> <p><b>2. Biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p><b>a. Biểu quyết truyền thống đối với cổ đông đến/ủy quyền dự họp trực tiếp:</b></p> <p>- Có 02 hình thức biểu quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết;</li> <li>• Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết;</li> </ul> <p>Trên Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết đều phải có đầy đủ thông tin về: mã số đăng ký cổ đông, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó;</p> <p>Tùy theo nội dung vấn đề cần lấy ý kiến của cổ đông, chủ tọa có</p>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>thể sử dụng cách thức biểu quyết phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: <ul style="list-style-type: none"> <li>Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.</li> </ul> </li> <li>- Cách thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung của Đại hội bằng cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào ô Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.</li> <li>• Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết: <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Không do Công ty phát hành;</li> <li>✓ Có ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác, ... khi không được Chủ tọa yêu cầu;</li> <li>✓ Thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn.</li> <li>✓ Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.</li> </ul> </li> <li>• Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.</li> </ul> </li> <li>- Bỏ phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: thực hiện bằng phiếu bầu cử được phát tại Đại hội đồng cổ đông theo số cổ phần sở hữu của cổ đông.</li> </ul>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p><b>b. Bỏ phiếu điện tử/hình thức điện tử khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thông báo mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện bỏ phiếu điện tử sẽ được quy định tại Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông hoặc Hướng dẫn sử dụng Hệ thống trực tuyến.</li> <li>- Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Quy chế này.</li> <li>- Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử tại Hệ thống trực tuyến như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Biểu quyết thông qua các nội dung về thủ tục tổ chức cuộc họp và các quyết định của Đại hội đồng cổ đông: cổ đông thực hiện theo hướng dẫn tại phần Biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến.</li> <li>• Đối với nội dung bầu cử Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát: thực hiện theo hướng dẫn tại phần Bầu cử trên Hệ thống trực tuyến theo phương thức quy định tương tự như bầu cử trực tiếp.</li> </ul> </li> <li>- Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử hoặc có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung cho những nội dung phát sinh. Kết quả bỏ phiếu điện tử/hình thức điện tử khác chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng của cổ đông tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Ban kiểm phiếu thông báo tại Đại hội đồng cổ đông. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông, Hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông không thể thực hiện biểu quyết, bầu cử đối với nội dung đã bị khóa.</li> <li>- Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và thông báo cho cổ đông cùng với tài liệu Đại hội.</li> <li>- Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi Đại hội đồng cổ đông</li> </ul>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>diễn ra và/hoặc theo diễn tiến tại Đại hội đồng cổ đông theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc ủy quyền bỏ phiếu điện tử của cổ đông (nếu có) sẽ thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 7 Quy chế này.</li> <li>c. Trường hợp Công ty tổ chức biểu quyết theo nhiều hình thức, cổ đông chỉ được lựa chọn 1 hình thức biểu quyết. Trường hợp cổ đông thực hiện bỏ phiếu theo cả hai hình thức đối với cùng một nội dung biểu quyết, hình thức bỏ phiếu điện tử sẽ được ưu tiên lựa chọn và phiếu biểu quyết truyền thông sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết.</li> </ul> <p><b>Điều 10. Cách thức kiểm phiếu</b></p> <p><b>1. Đối với biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết</b></p> <p>Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập thống kê số phiếu biểu quyết Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn và công bố trước Đại hội.</p> <p><b>2. Đối với biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Ban kiểm phiếu phải tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;</li> <li>b. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu;</li> <li>c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;</li> <li>d. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo Chủ tọa đoàn;</li> <li>e. Kết quả kiểm phiếu phải được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu và được Chủ tọa công bố trước Đại hội.</li> </ul>	

QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>3. Trường hợp Công ty tổ chức biểu quyết theo nhiều hình thức (bỏ phiếu truyền thống, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác), việc tổng hợp kết quả kiểm phiếu được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại thời điểm kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp kết quả bỏ phiếu truyền thống và/hoặc kết quả bỏ phiếu điện tử để lập Biên bản kiểm phiếu và/hoặc Biên bản bầu cử.</li> <li>- Kết quả kiểm phiếu sẽ được tính bằng tổng kết quả biểu quyết bỏ phiếu truyền thống và/hoặc kết quả biểu quyết bỏ phiếu điện tử.</li> </ul> <p><b>Điều 11. Thông báo kết quả kiểm phiếu</b></p> <p>Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu sẽ công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ, tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ; số phiếu biểu quyết và tỉ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ và các nội dung khác theo quy định pháp luật;</li> <li>2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.</li> </ol> <p><b>Điều 12. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>Thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p><b>Điều 13. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thực hiện theo quy định tại Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p><b>Điều 14. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p>	



QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p><b>Điều 15. Công bố biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo</b></p> <p>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến Cổ Đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi Nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	

<p><b>Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:</b></p> <p>4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến :</p> <p>Bên cạnh hình thức tổ chức họp trực tiếp, Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác trong trường hợp xảy ra : các sự kiện bất khả kháng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thiên tai, chiến tranh, bệnh dịch, nổi dậy, bạo động, khủng bố, các quyết định hạn chế hay cấm đoán của Nhà nước và/hoặc các sự kiện khách quan khác mà Hội đồng quản trị xét thấy không thuận tiện và/hoặc không phù hợp để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tiếp.</p> <p>Trong trường hợp Hội đồng quản trị quyết định triệu tập tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác; Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành và công bố trên website của Công ty Quy chế tổ chức Đại hội này trước ít nhất hai mươi (20) ngày trước ngày khai mạc Đại hội, với nội dung cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên dưới hình thức họp trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác;</li> <li>b. Quy định cách thức bỏ phiếu điện tử (e-voting), gửi phiếu biểu quyết thông qua thư/fax/thư điện tử và các hình thức biểu quyết tương đương khác để cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến ;</li> <li>c. Các nội dung khác liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác.</li> </ul>	<p><b>Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:</b></p>	<p>Bỏ Khoản 4 Điều 5 này do đã có quy định cụ thể tại các điều khoản trên</p>
---	---	---